TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2020/HNGĐ-PT
Ngày: 13/02/2020
V/v: "Tranh chấp hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Tuyết Mai

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Chinh

Ông Vũ Văn Giáp

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Thùy Dương, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh : Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 02 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 12/2019/TLPT- HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2019

Do bản án dân sự sơ thẩm số 14/2019/HNGĐ - ST ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 11/2020/QĐXXPT- HNGĐ ngày 04 tháng 22 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Phan Đình Đ, sinh năm 1985 (có mặt)

Bị đơn: Chị Bạch Thị N, sinh năm 1990 (có mặt)

Cùng HKTT: thôn Cẩm Xá, xã Nhân Thắng, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh.

Người kháng cáo: Bị đơn là chị Bạch Thị N.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản án sơ thẩm và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thì nội dung vụ án như sau:

Nguyên đơn anh Phan Đình Đ trình bày: Anh kết hôn với chị Bạch Thị N năm 2014, có tìm hiểu tự nguyện và đăng ký kết hôn tại UBND Nhân Thắng, huyện Gia Bình. Sau khi kết hôn tình cảm vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được khoảng vài tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do quan điểm sống của chị N không phù hợp quan điểm

sống của anh và gia đình anh, chị N không lễ phép và nhiều lần còn cãi nhau với bố mẹ anh. Anh đã khuyên bảo nhiều lần nhưng không có kết quả, dẫn đến mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, từ mẫu thuẫn như vậy vợ chồng không quan tâm và không còn tình cảm với nhau, chị N đã hai lần viết đơn xin ly hôn, nhưng chưa gửi Tòa án. Vợ chồng sống ly thân từ ngày 05/4/2018 đến nay, không có quan hệ liên lạc gì. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể đoàn tụ nên xin được ly hôn.

Con chung: Vợ chồng có hai con là Phan Đình Đức Huy, sinh ngày 15/8/2015 và Phan Kim Diệu Linh, sinh ngày 23/3/2018. Các cháu đang ở cùng anh và ông bà nội. Khi ly hôn anh xin nuôi cả hai con, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Anh làm công nhân thu nhập khoảng 15 triệu đồng/tháng đủ điều kiện để nuôi con.

Tài sản và công nợ: Không yêu cầu giải quyết.

Chị Bạch Thị N trình bày: Chị thừa nhận thời gian và điều kiện kết hôn như anh Hoạt khai là đúng. Vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu phát sinh giữa chị với bố mẹ anh Hoạt, từ đó dẫn đến mẫu thuẫn vợ chồng, đỉnh điểm mâu thuẫn là khi chị sinh cháu thứ hai. Anh Phan Đình Đ là người ở giữa nhưng không can thiệp, giải quyết được. Tại biên bản hòa giải ngày 6/9/2019 chị trình bày tình cảm vợ chồng không còn, không thể đoàn tụ và chị không muốn níu kéo để vợ chồng tiếp tục chung sống với nhau nhưng chị không đồng ý ly hôn.

Con chung: Như anh Đ trình bày là đúng nếu ly hôn chị xin được nuôi một con nhỏ, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung: Quá trình giải quyết vụ án chị đề nghị giải quyết chia một số các tài sản chung, chị đã nhận được thông báo yêu cầu nộp tiền tạm ứng án phí đối với yêu cầu chia tài sản chung, nhưng cho đến phiên tòa sơ thẩm chị vẫn chưa nộp và chị vẫn đề nghị giải quyết về tài sản theo quy định của pháp luật. Chị không yêu cầu giải quyết về công nợ.

Với nội dung trên tại bản án sơ thẩm số 14/2019/HNGĐ-ST ngày 23/09/2019 của Toà án nhân dân huyện Gia Bình đã xử:

Căn cứ các điều 28, 35, 39, 91, 144, 147, 217, 227, 235, 239, 248, 249, 260, 261, 262, 264, 266, 267, 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án xử:

- Quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Phan Đình Đ được ly hôn chị Bạch Thị N.

- Giao con chung là Phan Đình Đức Huy, sinh ngày 15/8/2015 cho anh Phan Đình Đ trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Phan Kim Diệu Linh, sinh ngày 23/3/2018 cho chị Bạch Thị N nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

- Cấp dưỡng nuôi con và công nợ: Không xem xét giải quyết.

- Đình chỉ đối với yêu cầu chia tài sản chung của chị Bạch Thị N.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về phần án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 02/10/2019, chị Bạch Thị N kháng cáo đề nghị không chấp nhận việc xin ly hôn của anh Phan Đình Đ và hai vợ chồng cùng nuôi dưỡng con chung.

Tại phiên tòa phúc thẩm , các bên đương sự không thỏa thuận được về việc giải quyết vụ án.

Anh Phan Đình Đ giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và đề nghị tòa án giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Chị Bạch Thị N vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Đ, hai vợ chồng cùng nhau nuôi dưỡng con chung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán , Hội đồng xét xử , Thư ký phiên tòa kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đảm bảo đúng quy định của pháp luật ; về việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn , bị đơn đều đảm bảo thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308, không chấp nhận kháng cáo của chị N, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào ý kiến của các bên đương sự , ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa , sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của chị Bạch Thị N kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn luật định và đã nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật, do vậy kháng cáo của đương sự là hợp lệ.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của chị Bạch Thị N:

Căn cứ vào tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của các đương sự, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Anh Phan Đình Đ kết hôn với chị Bạch Thị N ngày 09/01/2014, đảm bảo các điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống, mâu thuẫn vợ chồng phát sinh từ mâu thuẫn giữa chị N và bố mẹ anh Đ, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, đến tháng 4/2018 thì vợ chồng sống ly thân. Từ đó đến nay cả hai bên đều không quay lại chung sống cùng nhau, trong thời gian ly thân chị N cũng không có biện pháp gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Tại phiên tòa sơ thẩm chị N không đồng ý ly hôn nhưng trong quá trình giải quyết vụ án tại tòa án cấp sơ thẩm chị N cũng thừa nhận tình cảm vợ chồng không còn. Tòa án cấp sơ thẩm xét thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng đã trầm trọng , đời sống chung không thể kéo dài , mục đích hôn nhân không đạt được, do vậy chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Đ, xử cho anh Đ được ly hôn với chị N là có căn cứ.

Con chung: Anh Phan Đình Đ và chị Bạch Thị N có hai con chung là Phan Đình Đức Huy, sinh ngày 15/8/2015 và cháu Phan Kim Diệu Linh , sinh ngày 23/3/2018. Cả anh Đ và chị N đều có nguyện vọng v à mong muốn được nuôi con . Tòa án cấp sơ thẩm sau khi xem xét về hoàn cảnh và điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng các con đã giao con chung là Phan Đình Đức Huy, sinh ngày 15/8/2015 cho anh Phan Đình Đ trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Phan Kim Diệu Linh, sinh ngày 23/3/2018 cho chị Bạch Thị N nuôi dưỡng là phù hợp

Tài sản chung , công nợ: Do Anh Phan Đình Đ và chị Bạch Thị N không yêu cầu giải quyết nên Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét phần này.

Án phí: Do yêu cầu kháng không được chấp nhận nên chị N phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 308, Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, các Điều 51, 56, 81, 82 Luật hôn nhân gia đình; Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án xử:

Không chấp nhận kháng cáo của chị Bạch Thị N, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Phan Đình Đ được ly hôn chị Bạch Thị N.

2. Con chung: Giao cháu Phan Đình Đức Huy, sinh ngày 15/8/2015 cho anh Phan Đình Đ trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Phan Kim Diệu Linh, sinh ngày 23/3/2018 cho chị Bạch Thị N trực tiếp nuôi dưỡng. Người không nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Tài sản chung, công nợ: Không xem xét giải quyết.

4. Án phí: Anh Phan Đình Đ phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh Phan Đình Đ đã nộp 300.000đ tạm ứng án phí tại biên lai số 0001577 ngày 14/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh.

Chị Bạch Thị N phải chịu 300.000đ án phí dân sự phúc thẩm. Xác nhận chị Bạch Thị N đã nộp 300.000đ án phí tại biên lai thu số AA/2015/0001695 ngày 03/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- *VKSND tỉnh Bắc Ninh;*
- *Cục THA tỉnh Bắc Ninh;*
- *TAND huyện Gia Bình;*
- *Chi cục THADS huyện Gia Bình;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tuyết Mai